

GS-KTS  
NGÔ HUY QUỲNH

LỜI TÁC GIẢ

# LỊCH SỬ KIẾN TRÚC VIỆT NAM

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

VV-D2/ 9149



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

1998



## MỤC LỤC

### *Phần một*

#### KIẾN TRÚC DÂN GIAN

|            |                                                          |    |
|------------|----------------------------------------------------------|----|
| Chương I   | Những giá trị truyền thống                               | 7  |
| Chương II  | Nền kiến trúc phong phú của nhiều<br>tộc anh em          | 41 |
| Chương III | Sáng tạo nền kiến trúc và quy<br>hoạch thị thôn kiểu mới | 83 |

### *Phần hai*

#### KIẾN TRÚC VIỆT NAM TỪ THỜI DỰNG NƯỚC ĐẾN CÁC BƯỚC THỊNH SUY PHONG KIẾN

|            |                                                                       |    |
|------------|-----------------------------------------------------------------------|----|
| Chương I.  | Kiến trúc Việt Nam những thế kỷ<br>dựng nước và thịnh đạt phong kiến. | 97 |
| Chương II. | Kiến trúc Việt nam ra bước đường                                      |    |



|             |                                             |     |
|-------------|---------------------------------------------|-----|
| Chương III. | Kiến trúc Việt Nam dưới triều đại cuối cùng | 188 |
| Chương IV.  | Phát huy truyền thống kiến trúc dân tộc.    | 252 |

### *Phần ba*

## **KIẾN TRÚC VIỆT NAM TỪ THẮNG LỢI CÁCH MẠNG THÁNG TÁM ĐẾN NGÀY THỐNG NHẤT CẢ NƯỚC**

|           |                                                                             |     |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------|-----|
| Chương I. | Kiến trúc các tỉnh phía Bắc                                                 | 268 |
|           | A. Kiến trúc sau cách mạng Tháng tám ở Miền Bắc                             | 268 |
|           | B. Kiến trúc ở miền Nam Việt Nam từ cách mạng tháng tám đến ngày giải phóng | 346 |

### *Phần bốn*

## **KIẾN TRÚC VIỆT NAM TỪ NGÀY THỐNG NHẤT CẢ NƯỚC**

|             |                                              |     |
|-------------|----------------------------------------------|-----|
| Chương I.   | Xây dựng nông thôn                           | 443 |
| Chương II.  | Xây dựng đô thị                              | 508 |
| Chương III. | Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa             | 640 |
| Chương IV.  | Sáng tạo kiến trúc từ khi thống nhất cả nước | 722 |



**Phân năm****TRÊN BƯỚC ĐƯỜNG ĐỔI MỚI**

|              |                                                                                 |       |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------|
| Chương I.    | Quy hoạch vùng lãnh thổ, xây dựng thành thị nông thôn và phát triển công nghiệp | 920   |
| Chương II.   | Trụ sở doanh thương nghiệp và trung tâm điều hành                               | 1.110 |
| Chương III.  | Nhà ở và khu dân cư.                                                            | 1.141 |
| Chương IV.   | Đài tượng niệm và nghĩa trang liệt sĩ                                           | 1.171 |
| Chương V.    | Giáo dục Đào tạo.                                                               | 1.189 |
| Chương VI.   | Văn hóa - thể thao                                                              | 1.233 |
| Chương VII.  | Trụ sở cơ quan                                                                  | 1.260 |
| Chương VIII. | Công nghiệp vật liệu xây dựng                                                   | 1.277 |
| Chương IX.   | Kiến trúc và thành thị nông thôn trong bước đầu thời đổi mới                    | 1.285 |
| Kết luận     | Nền kiến trúc hiện đại mang tính truyền thống                                   | 1.295 |
|              | Tài liệu tham khảo                                                              | 1.329 |